

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả trên máy tính

năm học 2023-2024

Căn cứ Luật giáo dục 2019 – Luật số 43/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ công văn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020 – 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 4644/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm 2023 - 2024;

Căn cứ công văn số 1056/GDĐT-THCS ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh bậc THCS năm 2023 – 2024.

Thực hiện kế hoạch năm học 2023 - 2024 của nhà trường;

Trường trung học cơ sở Văn Thân đề ra Kế hoạch Tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả trên máy tính năm học 2023 - 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

Kiểm tra, đánh giá trên máy tính nhằm hỗ trợ công tác kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tiếp một cách hiệu quả hơn, nhanh gọn hơn.

Đề kiểm tra phải căn cứ vào “Chuẩn kiến thức, kỹ năng” trên cơ sở hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT của môn học để đánh giá kết quả học tập của học sinh, đảm bảo khách quan, chính xác. Đánh giá đúng phẩm chất, năng lực người học,

Tổ chức kiểm tra bằng hình thức trực tiếp hay trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế tại lớp, địa phương nhằm thúc đẩy công tác chuyển đổi số của nhà trường. Nội dung kiểm tra tự luận, trắc nghiệm hoặc kết hợp trên cơ sở bám sát chương trình giáo dục phổ thông.

II. NỘI DUNG

Trong mỗi học kì, số ĐĐGtx, ĐĐGgk và ĐĐGck của một học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục (bao gồm cả chủ đề tự chọn) như sau:

1. Kiểm tra thường xuyên:

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với học sinh khối 9 (CTPT 2006):

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với học sinh khối 6, 7, 8 (CTPT 2018):

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

b. Hệ số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐG_{tx}): tính hệ số 1;

c. Số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Môn học có từ 35 tiết trở xuống/năm học: 2 ĐĐG_{tx};
- Môn học có từ trên 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐĐG_{tx};
- Môn học có từ trên 70 tiết/năm học: 4 ĐĐG_{tx}.

d. Cấu trúc đề kiểm tra thường xuyên

Thực hiện theo công văn số 3333/GDDT-TrH – cấu trúc đề theo các cấp độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao (tỉ lệ: 4:3:2:1).

e. Số lượng bài kiểm tra thường xuyên trên máy tính

Tùy theo tình hình lớp, đặc điểm của bộ môn, nhà trường khuyến khích mỗi tổ bộ môn thống nhất tổ chức ít nhất 01 bài kiểm tra thường xuyên trên máy tính.

2. Đánh giá định kì:

a. Kiểm tra, đánh giá định kì:

Kiểm tra, đánh giá định kì đối với học sinh khối 9 (CTPT 2006):

- Kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính từ 45 phút đến 90 phút, đối với môn chuyên tối đa 120 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

Kiểm tra, đánh giá định kì đối với học sinh khối 6, 7, 8 (CTPT 2018):

Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.



- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

b. Hệ số điểm kiểm tra, đánh giá định kì

- Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì (viết tắt là ĐĐG_{gk}): tính hệ số 2;

- Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì (viết tắt là ĐĐG_{ck}): tính hệ số 3.

c. Số điểm kiểm tra, đánh giá định kì:

Trong mỗi học kì, một môn học có 01 (một) ĐĐG_{gk} và 01 (một) ĐĐG_{ck};

+ ĐĐG_{gk}: Thực hiện sau tuần 8 (HK1) và thực hiện sau tuần 7 (HK2)

+ ĐĐG_{ck}: Kiểm tra đánh giá cuối kì 1: Thời điểm hoàn thành ngày 06/01/2024

Kiểm tra đánh giá cuối kì 2: Thời điểm hoàn thành ngày 18/05/2024

d. Cấu trúc đề kiểm tra định kì

Thực hiện theo công văn số 3333/GDDT-TrH – cấu trúc đề theo các cấp độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao (tỉ lệ: 4:3:2:1).

e. Số lượng bài kiểm tra định kì trên máy tính

Đối với bộ môn Tin học, tổ chức các bài kiểm tra định kì trên máy tính. Các bộ môn còn lại, tùy theo tình hình lớp, đặc điểm của bộ môn, có thể thực hiện hoặc không thực hiện.

Lưu ý:

- Điểm các bài kiểm tra, đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

- Những học sinh không đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định tại khoản 1 Điều này nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu với hình thức trên máy hoặc trực tiếp, mức độ kiến thức, kĩ năng và thời gian tương đương. Việc trên kiểm tra, đánh giá bù được hoàn thành trong từng học kì hoặc cuối năm học.

- Trường hợp học sinh không có đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định tại khoản 1 Điều này mà không có lý do chính đáng hoặc có lý do chính đáng nhưng không tham gia kiểm tra, đánh giá bù sẽ nhận điểm 0 (không) của bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu.". GVBM cần lưu minh chứng đã thông tin đến HS, PH về bài kiểm tra bù để BGH kiểm tra.

- Điểm trung bình môn học kì (viết tắt là ĐTBmhk) là trung bình cộng của điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên, điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì và điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì với các hệ số quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư này như sau:

$$\text{ĐTBmhk} = \frac{\text{TĐĐG}_{tx} + 2 \times \text{ĐĐG}_{gk} + 3 \times \text{ĐĐG}_{ck}}{\text{Số ĐĐG}_{tx} + 5}$$

TĐĐG_{tx} : Tổng điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên.".

Cấu trúc kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ trong quá trình dạy học trực tuyến (trường hợp khi tổ chức dạy học trực tuyến 100%):

Một cột điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ được chia theo tỉ lệ như sau:

Hệ số 3: Chuyên cần, thái độ học tập – Được tính trên số buổi tham gia lớp học trực tuyến của học sinh trên một môn học đến thời điểm thực hiện bài kiểm tra thường xuyên.

Hệ số 2: Trách nhiệm học tập – Được tính trên kết quả làm bài tập ở nhà đến thời điểm thực hiện bài kiểm tra thường xuyên của các em khi nộp lại cho giáo viên (có thể lấy trung bình cộng của nhiều bài tập – do tổ chuyên môn thống nhất)

Hệ số 5: Điểm của bài kiểm tra theo nội dung thống nhất của tổ chuyên môn.

Điểm bài trực tuyến

= (Điểm chuyên cần x 3 + Điểm trách nhiệm học tập x 2 + Điểm bài kiểm tra x 5): 10

- Đánh giá học sinh khuyết tật

+ Việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

+ Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

+ *Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục chuyên biệt, kết quả giáo dục của môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu giáo dục chuyên biệt thì đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân."*

e. Đối với lớp theo chương trình Tiếng Anh tích hợp

- Môn Tiếng Anh: Kết quả đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành 2 điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá cuối kỳ trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại.

- Môn Toán: Điểm đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành điểm đánh giá giữa kỳ trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại.

- Môn Khoa học tự nhiên: Điểm đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành điểm đánh giá giữa kỳ của môn Khoa học tự nhiên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại.

3. Quy định kiểm tra trên máy tính

Đăng nhập vào hệ thống học online theo hướng dẫn trước thời gian kiểm tra 5 đến 10 phút, bật camera trong suốt thời gian làm bài kiểm tra.

Đăng nhập vào hệ thống kiểm tra theo hướng dẫn của cán bộ coi kiểm tra .

Trong suốt thời gian kiểm tra không được rời khỏi vị trí, không mở đồng thời các phần mềm, ứng dụng khác trên máy tính, không sử dụng các phương tiện khác có kết nối internet hay làm việc riêng.

Những trường hợp không đảm bảo thiết bị (camera, mạng...) theo quy định thì đăng ký lên tại trường thực hiện kiểm tra trực tiếp.

Khi có tín hiệu hết giờ phải thực hiện nộp bài đúng quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh từ đầu năm học và triển khai đến toàn thể giáo viên (Web trường).

- Lịch kiểm tra *(Do các Tổ CM thống nhất)*.

2. Tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn

- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Về các loại bài kiểm tra trong năm học của các môn học (kiểm tra đánh giá thường xuyên; kiểm tra đánh giá định kỳ): Cần có kế hoạch thực hiện vừa đủ số bài kiểm tra theo quy định của từng môn. Không kiểm tra liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức quy định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng lên học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; có sự thống nhất nội dung, hình thức và thời gian kiểm tra giữa các thành viên trong tổ, nhóm.

- Bài kiểm tra đánh giá định kì: Do các giáo viên tự ra đề kiểm tra nhưng được bàn thảo, thống nhất nội dung trọng tâm trong tổ, nhóm trước ít nhất trước 2 tuần; Mỗi giáo viên nộp 02 đề cho tổ trưởng chuyên môn duyệt trước khi kiểm tra. Giáo viên biên soạn đề cần đảm bảo các yêu cầu của công văn 3333/GDDT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra định kỳ.

+ *Đảm bảo nội dung đề đúng theo nội dung đã thống nhất trong tổ/ nhóm bộ môn*

+ *Đảm bảo tính bảo mật của đề.*

+ *Đảm bảo tính khách quan, công bằng cho học sinh các lớp*

+ *Đề kiểm tra được trình bày rõ ràng, không sai lỗi chính tả, phù hợp với đặc trưng bộ môn, có phần phách, có phần đánh số thứ tự... Đảm bảo đúng thể thức văn bản theo thông tư 01/2011/TT-BN về Hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.*

+ *Đối với bài KTĐK cuối kì: Đối với những môn do PGD ra đề, tổ chức kiểm tra định kì theo số báo danh và phân chia các phòng thi. Đối với những môn do trường ra đề, TTCM thống nhất ma trận đề trong tổ và BGH phân công GV ra đề. Tiếp theo, tổ trưởng chuyên*



môn duyệt đề, thời gian nộp cho Tổ trưởng chuyên môn trước 01 tuần kiểm tra (Gửi Mail và nộp văn bản, có ký nháy, góc phải của văn bản).

+ *Đối với bài KTĐK giữa kì và thường xuyên: Do Khối trưởng của khối đó duyệt đề (Tổ nào không có khối trưởng thì do Tổ trưởng chuyên môn duyệt đề), thời gian nộp cho trước 01 tuần kiểm tra (Gửi Mail và nộp văn bản, có ký nháy, góc phải của văn bản).*

+ *Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về các sai sót trong đề kiểm tra (nếu có).*

- Phó Hiệu trưởng có thể trao đổi với tổ trưởng hoặc nhóm trưởng (nếu cần) để chỉnh sửa đề kiểm tra đánh giá định kì nếu có sai sót;

- Giáo viên không được dùng nội dung đề đã gửi cho Tổ trưởng chuyên môn duyệt đề ôn tập cho học sinh trên lớp chính khóa, ngoại khóa.

- Đề kiểm tra phải ghi rõ số điểm của mỗi câu hỏi; Đề kiểm tra phải có chữ "HẾT" tại điểm kết thúc đề và phải ghi rõ có mấy trang (đối với đề thi có từ 02 trang trở lên). *(Trích điều 15 Thông tư 04/2017/TT-BGDĐT, ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thi THPT và xét TN THPT)*

- Sau mỗi bài kiểm tra đánh giá định kì: Tổ trưởng chuyên môn có nhiệm vụ nộp Phó hiệu trưởng chuyên môn thống kê kết quả kiểm tra của các khối/ lớp.

- Tổ trưởng/ nhóm trưởng thống nhất với các thành viên trong tổ xây dựng lịch kiểm tra, đánh giá học sinh theo qui định. Lịch kiểm tra đánh giá học sinh phải được thể hiện trong kế hoạch của tổ nhóm chuyên môn từ đầu năm học.

- Sau kiểm tra GVBM công bố đề và đáp án lên hệ thống học trực tuyến K12Online cho học sinh theo dõi.

3. Đối với giáo viên coi kiểm tra trên máy tính

- Theo dõi lịch phân công điều động coi kiểm tra trên email nội bộ hoặc trên bảng tin và đến đúng giờ để nhận nhiệm vụ.

- Thực hiện coi kiểm tra đúng quy chế.

- Lập biên bản các trường hợp vi phạm quy chế kiểm tra.

- Kiểm tra phải giám sát Camera, Míc thường xuyên, bật chế độ ghi lại màn hình máy tính, giám sát học sinh làm bài, xử lý các trường hợp vi phạm quy chế.

4. Đối với giáo viên tin học

- Lên lịch kiểm tra trên Classroom 1 lớp trực tiếp tương ứng 1 đường liên kết để đảm bảo không quá 45 học sinh/1 phòng để tất cả học sinh đều hiển thị trên màn hình (kiểm tra theo lớp trực tiếp)

- Hoàn thiện đề kiểm tra trên phần mềm tổ chức kiểm tra K12Online đảm bảo đúng nội dung, thời gian kiểm tra.

- Hỗ trợ giáo viên coi kiểm tra, hướng dẫn giáo viên vào đúng đường liên kết.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra gửi cho tổ chuyên môn để đánh giá, duyệt kết quả.

5. Công tác quản lý và báo cáo trong kiểm tra, đánh giá định kì

- Thực hiện báo cáo các nội dung qua cổng thông tin giáo dục trung học và gửi mail về Phòng GDĐT, cụ thể:

+ Quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường: trước 13/9/2023.

+ Ma trận, đặc tả và đề kiểm tra cuối kì học kì 1 và học kì 2: sau 10 ngày kết thúc kiểm tra cuối kì.

Trên đây là Tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả trên máy tính của trường trung học cơ sở Văn Thân năm học 2023 - 2024. Kế hoạch này được phổ biến đến tất cả các tổ, nhóm, giáo viên được phân công để cùng thống nhất triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, kế hoạch có thể sẽ được điều chỉnh, tùy theo tình hình thực tế của trường. Đề nghị tất cả thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường theo dõi, nghiên cứu và thực hiện, mọi thắc mắc (nếu có), các giáo viên trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD (báo cáo);
- TTCM các tổ
- HĐSP (web trường);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Xuân Tâm